

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

CHƯƠNG MỞ ĐẦU

BÀI 1: GIỚI THIỆU GIÁO DỤC NGHỀ ĐIỆN DÂN DỤNG

MỤC TIÊU BÀI HỌC:

- Biết được vị trí vai trò của điện năng và nghề điện dân dụng trong sản xuất và đời sống
- Biết được triển vọng của nghề điện dân dụng
- Biết được mục tiêu nội dung chương trình và phương pháp học tập nghề điện dân dụng

HOẠT ĐỘNG 1: ĐỌC TÀI LIỆU VÀ THỰC HIỆN CÁC YÊU CẦU

I. Vị trí vai trò của điện năng và nghề điện dân dụng trong sản xuất và đời sống

1. Vị trí vai trò của điện năng trong sản xuất và đời sống

.....

.....

.....

.....

.....

2. Vị trí vai trò của nghề điện dân dụng

.....

.....

.....

.....

.....

II. Triển vọng phát triển của nghề điện dân dụng:

.....

.....

.....

.....

.....

III. Mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục Nghề Điện dân dụng:

1. Mục tiêu:

a. Về kiến thức:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

b. Về kĩ năng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

c. Về thái độ:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

IV. Phương pháp học tập Nghề Điện dân dụng:

1. Hiểu được mục tiêu bài học trước khi học bài mới

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Tích cực tham gia xây dựng cách học theo cặp, nhóm

.....

.....

.....

3. Chú trọng phương pháp học thực hành

Khoanh tròn vào chữ cái trước những câu đúng:

A. Sửa chữa thiết bị điện, đo điện, sửa chữa và lắp đặt mạng điện.
B. Sửa chữa thiết bị điện, sửa chữa và lắp đặt máy biến áp.
C. Sửa chữa động cơ, máy biến áp, đồ dùng điện.
D. Sửa chữa thiết bị điện, sửa chữa và lắp đặt mạng điện.

A. Nguồn điện, mạng điện, thiết bị điện, khí cụ điện.
B. Dụng cụ cơ khí, bản vẽ, nguồn điện.
C. Vật liệu kỹ thuật điện, nguồn điện, bản vẽ.
D. Đường dây truyền tải và mạng điện, dụng cụ cơ khí, đồ dùng bảo hộ lao động

A. Mạng điện 1 pha với điện áp pha định mức là 220V
B. Mạng điện 1 pha với điện áp pha định mức là 127V
C. Mạng điện 3 pha với điện áp dây định mức là 220V
D. Mạng điện 3 pha với điện áp pha định mức là 380V

A. 0,22mA B. 0,1mA C. 0,22A D. 1mA

A. Có 3 ưu điểm chính: dễ sản xuất, dễ sử dụng, dễ truyền tải.
B. Có 2 ưu điểm chính: dễ sản xuất, dễ sử dụng.
C. Có 3 ưu điểm chính: dễ thao tác, dễ sử dụng, ít nguy hiểm.
D. Có 3 ưu điểm chính: dễ sản xuất, dễ sử dụng, không cần thiết bị.

6. Công cụ lao động của nghề điện dân dụng bao gồm :

A. Đồ dùng bảo hộ lao động, dụng cụ đo và kiểm tra điện, dụng cụ cơ khí, bản vẽ, tranh ảnh, tài liệu kỹ thuật.

B. Đồ dùng bảo hộ lao động, máy biến áp và máy phát điện, dụng cụ cơ khí.

C. Đồ dùng bảo hộ lao động, dụng cụ đo và kiểm tra điện.

D. Dụng cụ cơ khí, bản vẽ, tranh ảnh, dụng cụ đo và kiểm tra điện.

7. Các yêu cầu của nghề điện dân dụng là :

A. Có tri thức, Có kỹ năng, có sức khỏe

B. Có tri thức, Có kỹ năng

C. Có kỹ năng, có sức khỏe

D. Có kỹ năng.

8. Công cụ lao động của nghề điện

I - Dụng cụ đo và kiểm tra như : Bút thử điện , đồng hồ vạn năng , vôn kế .

II - Các sơ đồ, bản vẽ, kết cấu của thiết bị .

III - Dụng cụ an toàn, găng và ủng cao su, quần áo, mũ bảo vệ .

IV - Có kỹ năng, có sức khỏe.

A . I, II, III

B . II, III

C . I, II

D . I,II, III, IV

9. Để chọn được loại đèn tiết kiệm điện năng ta dựa vào:

C. Hiệu suất phát quang

D. Truyền tải điện năng.

A. Điện áp sử dụng

B. Công suất bóng đèn.

10. Để sử dụng hợp lý và tiết kiệm điện năng phải:

A. Giảm bớt tiêu thụ điện năng trong giờ cao điểm

B. Sử dụng đồ dùng điện hiệu suất cao để tiết kiệm điện năng

C. Không sử dụng máy có công suất lớn.

D. Không sử dụng máy có điện áp lớn.

11. Điện năng là nguồn động lực chủ yếu đối với sản xuất và đời sống vì

I - Điện năng được sản xuất tập trung tại các nhà máy điện

II - Điện năng dễ dàng biến đổi thành các dạng năng lượng khác

III - Điện năng được sản xuất, truyền tải, phân phối, sử dụng dễ dàng

IV – Các thiết bị điện nhỏ gọn và dễ điều khiển.

A . I, II

B . II, III

C . I, II, III

D . I,II, III, IV

12. Đường dây dẫn điện có chức năng :

A. Truyền tải điện năng từ nhà máy đến nơi tiêu thụ

B. Biến đổi các dạng năng lượng thành điện năng

C. Biến đổi điện thành nhiệt năng

D. Hiệu suất phát quang

13. Giờ cao điểm có đặc điểm là công suất của mạng điện.....:

A. Tăng lên, nhà máy không đủ khả năng cung cấp điện

B. Giảm xuống, nhà máy thừa khả năng cung cấp điện

C. Không đổi, nhà máy đủ khả năng cung cấp điện

D. Giảm xuống, ảnh hưởng xấu đến chế độ làm việc của đồ dùng điện

14. Khi điện áp của mạng điện giảm xuống sẽ làm:

B. Ảnh hưởng xấu đến chế độ làm việc của đồ dùng điện

A. Tuổi thọ của đồ dùng điện tăng

C. Giảm điện năng tiêu thụ của đồ dùng điện

D. Biến đổi điện thành nhiệt năng.

15. Trong sản xuất và đời sống, điện năng có vai trò:

I - Là nguồn động lực, nguồn năng lượng

II - Quá trình sản xuất được tự động hóa

III - Cuộc sống con người được tiện nghi và văn minh hơn

IV - Có kỹ năng, có sức khỏe.

A . I, II, III

B . II, III

C . I, II

D . I,II, III, IV

16. Vai trò của đo lường điện trong nghề điện dân dụng là ?

I - Xác định các thông số kỹ thuật.

II - Phát hiện các vật liệu có từ.

III - Phát hiện các sai hỏng
A . I, III, IV B . II, III

IV - Xác định trị số các đại lượng điện
C . I, II, III D . I, II

HOẠT ĐỘNG 3: HS ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, trở ngại khi thực hiện các nhiệm vụ học tập

Trường THPT Phú Hòa

Lớp 11A....

Họ tên học sinh:

.....

NGHỀ ĐIỆN	NỘI DUNG HỌC TẬP	CÂU HỎI CỦA HS
Bài 1		